

KHOA XÉT NGHIỆM –
CDHA & TDCN

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 4.98.../KSBT – XN-CDHA&TDCN



- Tên khách hàng: **XÍ NGHIỆP NƯỚC KHÁNH SƠN**
- Địa chỉ: Khánh Sơn – Khánh Hòa
- Mã số mẫu: 29721HNGS
- Loại mẫu: Nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt
- Vị trí lấy mẫu: Tại vòi số 45 Lê Duẩn – Tô Hạp
- Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa PE
- Người gửi mẫu: /
- Ngày lấy mẫu: 10/5/2021
- Ngày nhận mẫu: 10/5/2021
- Thời gian kiểm nghiệm: 10/5/2021 đến 12/5/2021
- Ngày hẹn trả kết quả: 20/5/2021
- Thời gian lưu mẫu: Lưu mẫu 5 ngày kể từ ngày có kết quả nội bộ
- Kết quả kiểm nghiệm: xem trang 2/2

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 5 năm 2021

TRƯỞNG KHOA

Ths. Trương Thị Lan Anh

Giám Đốc

P. GIÁM ĐỐC



Phạm Minh Sơn

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu được kiểm nghiệm.
- Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc trung tâm
- Hết thời gian lưu mẫu Trung tâm không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng
- Để biết thêm thông tin, xin liên hệ: Khoa Xét nghiệm – CDHA & TDCN, địa chỉ: 04 Quang Trung – Nha Trang – Khánh Hòa. Điện thoại: 02583560811.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	Tên thông số/Đơn vị tính	Phương pháp	Kết quả	Giới hạn cho phép (***)
1	Màu sắc (TCU) (*)	HACH 8025:2014	KPH LOD=1,7	15
2	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
3	Độ đục (NTU) (*)	TCVN 6184:2008	0,20	2
4	pH (*)	TCVN 6492:2011	6,95	Trong khoảng 6,0-8,5
5	Clo dư tự do (mg/L)	HACH 8021:2014	0,3	Trong khoảng 0,2-1,0

Ghi chú:

KPH: không phát hiện

LOD: giới hạn phát hiện

(*): *Chỉ tiêu đã được VILAS công nhận*

(**): *Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ*

(***): *Giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dùng ăn uống (QCVN 01-1 : 2018/BYT)*

KẾT LUẬN:

Về phương diện hóa lý, các chỉ tiêu xét nghiệm như trên trong giới hạn cho phép theo Quy chuẩn **QCVN 01 – 1 :2018/BYT**

KHOA XÉT NGHIỆM –
CDHA & TDCN

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 499.../KSBT – XN-CDHA&TDCN



1. Tên khách hàng: **XÍ NGHIỆP NƯỚC KHÁNH SƠN**
2. Địa chỉ: Khánh Sơn – Khánh Hòa
3. Mã số mẫu: 29821HNGS
4. Loại mẫu: Nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt
5. Vị trí lấy mẫu: Tại vòi hộ Nguyễn Văn Thế - Tà Nĩa – Sơn Trung – Khánh Sơn
6. Mô tả mẫu: Mẫu đựng trong chai nhựa PE
7. Người gửi mẫu: /
8. Ngày lấy mẫu: 10/5/2021
9. Ngày nhận mẫu: 10/5/2021
10. Thời gian kiểm nghiệm: 10/5/2021 đến 12/5/2021
11. Ngày hẹn trả kết quả: 20/5/2021
12. Thời gian lưu mẫu: Lưu mẫu 5 ngày kể từ ngày có kết quả nội bộ
13. Kết quả kiểm nghiệm: xem trang 2/2

Khánh Hòa, ngày 18 tháng 5 năm 2021

TRƯỞNG KHOA

Ths. Trương Thị Lan Anh

W. GIÁM ĐỐC

P. GIÁM ĐỐC



Phạm Minh Sơn

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu được kiểm nghiệm.
- Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc trung tâm
- Hết thời gian lưu mẫu Trung tâm không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng
- Để biết thêm thông tin, xin liên hệ: Khoa Xét nghiệm – CDHA & TDCN, địa chỉ: 04 Quang Trung – Nha Trang – Khánh Hòa. Điện thoại: 02583560811.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	Tên thông số/Đơn vị tính	Phương pháp	Kết quả	Giới hạn cho phép (***)
1	Màu sắc (TCU) (*)	HACH 8025:2014	KPH LOD=1,7	15
2	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
3	Độ đục (NTU) (*)	TCVN 6184:2008	0,20	2
4	pH (*)	TCVN 6492:2011	6,91	Trong khoảng 6,0-8,5
5	Clo dư tự do (mg/L)	HACH 8021:2014	0,5	Trong khoảng 0,2-1,0

Ghi chú:

KPH: không phát hiện

LOD: giới hạn phát hiện

(*): *Chỉ tiêu đã được VILAS công nhận*

(**): *Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ*

(***) : *Giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dùng ăn uống (QCVN 01- 1 : 2018/BYT)*

KẾT LUẬN:

Về phương diện hóa lý, các chỉ tiêu xét nghiệm như trên trong giới hạn cho phép theo Quy chuẩn **QCVN 01 – 1 :2018/BYT**

KHOA XÉT NGHIỆM –
CDHA & TDCN

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 500...../KSBT – XN-CDHA&TDCN



1. Tên khách hàng: **XÍ NGHIỆP NƯỚC KHÁNH SƠN**
2. Địa chỉ: **Khánh Sơn – Khánh Hòa**
3. Mã số mẫu: **29921HNGS**
4. Loại mẫu: **Nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt**
5. Vị trí lấy mẫu: **Tại xí nghiệp cấp nước Khánh Sơn**
6. Mô tả mẫu: **Mẫu đựng trong chai nhựa PE**
7. Người gửi mẫu: **/**
8. Ngày lấy mẫu: **10/5/2021**
9. Ngày nhận mẫu: **10/5/2021**
10. Thời gian kiểm nghiệm: **10/5/2021 đến 12/5/2021**
11. Ngày hẹn trả kết quả: **20/5/2021**
12. Thời gian lưu mẫu: **Lưu mẫu 5 ngày kể từ ngày có kết quả nội bộ**
13. Kết quả kiểm nghiệm: **xem trang 2/2**

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 5 năm 2021

TRƯỞNG KHOA

Ths. Trương Thị Lan Anh

GIÁM ĐỐC

P. GIÁM ĐỐC



Phạm Minh Sơn

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu được kiểm nghiệm.
- Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Giám đốc trung tâm
- Hết thời gian lưu mẫu Trung tâm không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng
- Để biết thêm thông tin, xin liên hệ: Khoa Xét nghiệm – CDHA & TDCN, địa chỉ: 04 Quang Trung – Nha Trang – Khánh Hòa. Điện thoại: 02583560811.



KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TT	Tên, thông số/Đơn vị tính	Phương pháp	Kết quả	Giới hạn cho phép (***)
1	Màu sắc (TCU) (*)	HACH 8025:2014	KPH LOD=1,7	15
2	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
3	Độ đục (NTU) (*)	TCVN 6184:2008	0,22	2
4	pH (*)	TCVN 6492:2011	6,90	Trong khoảng 6,0-8,5
5	Clo dư tự do (mg/L)	HACH 8021:2014	0,6	Trong khoảng 0,2-1,0

Ghi chú:

KPH: không phát hiện

LOD: giới hạn phát hiện

(*): *Chỉ tiêu đã được VILAS công nhận*

(**): *Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ*

(***) : *Giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước dùng ăn uống (QCVN 01- 1 : 2018/BYT)*

KẾT LUẬN:

Về phương diện hóa lý, các chỉ tiêu xét nghiệm như trên trong giới hạn cho phép theo Quy chuẩn **QCVN 01 – 1 :2018/BYT**



KHOA XÉT NGHIỆM –
CDHA & TDCN

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 497...../ KSBT – XN-CDHA&TDCN.



- Tên khách hàng: **XÍ NGHIỆP CẤP NƯỚC KHÁNH SƠN**
- Địa chỉ: Khánh Sơn – Khánh Hòa
- Mã số mẫu: Mẫu 1. Mã số mẫu: 35121VSNGS
Mẫu 2. Mã số mẫu: 35221VSNGS
Mẫu 3. Mã số mẫu: 35321VSNGS
- Loại mẫu: Nước sạch dùng cho mục đích sinh hoạt
- Vị trí lấy mẫu: Mẫu 1. Tại vòi số 45 Lê Duẩn, Tô Hạp
Mẫu 2. Tại vòi hộ Nguyễn Văn Thế - Tà Nĩa – Sơn Trung – Khánh Sơn
Mẫu 3. Tại XN cấp nước Khánh Sơn
- Mô tả mẫu: 1 lít đựng trong chai thủy tinh vô khuẩn
- Người gửi mẫu: /
- Ngày lấy mẫu: 10/5/2021
- Ngày nhận mẫu: 10/5/2021
- Thời gian kiểm nghiệm: 10/5/2021 đến 12/5/2021
- Ngày hẹn trả kết quả: 21/5/2021
- Thời gian lưu mẫu: Lưu mẫu 5 ngày kể từ ngày có kết quả nội bộ
- Kết quả kiểm nghiệm: xem trang 2/2

TRƯỞNG KHOA

Ths. Trương Thị Lan Anh

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 5 năm 2021

GIÁM ĐỐC

P. GIÁM ĐỐC



Phạm Minh Sơn

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu được kiểm nghiệm.
- Không được trích sao một phần của kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của giám đốc trung tâm
- Hết thời gian lưu mẫu Trung tâm không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng.
- Để biết thêm thông tin, xin liên hệ: Khoa Xét nghiệm – CDHA & TDCN, địa chỉ: 04 Quang Trung – Nha Trang – Khánh Hòa. Điện thoại: 02583560811

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

TÊN CHỈ TIÊU XÉT NGHIỆM	GIỚI HẠN CHO PHÉP(**) / 100ml	KẾT QUẢ			PHƯƠNG PHÁP THỬ
		Mẫu 1	Mẫu 2	Mẫu 3	
1 Tổng số Coliforms(*)	< 3	< 1	< 1	< 1	TCVN 6187-2:1996
2 E.coli(*)	< 1	< 1	< 1	< 1	TCVN 6187-2:1996

Ghi chú:

(*) : Chỉ tiêu đã được VILAS công nhận

(**) : Giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch (QCVN 01 – 1:2018/BYT)

Kết quả: “< 1” nghĩa là không có sự hiện diện của vi khuẩn trong mẫu nước

KẾT LUẬN:

Về phương diện vi sinh mẫu trên **đạt** quy chuẩn chất lượng nước sinh hoạt theo QCVN 01 – 1:2018/BYT